

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

Vào hồi: 08 giờ 30 phút ngày 24/04/2017, tại Hội trường lớn - Tầng 5B, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC có Mã số doanh nghiệp: 0102683813, địa chỉ: tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (sau đây gọi tắt là "**Đại hội/ĐHDCĐ**").

II. BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội ngay trước thời điểm khai mạc (*Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông ngày 24/04/2017 kèm theo*):

Kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty: **19.706** cổ đông (theo Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 29/03/2017).
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 648 cổ đông, đại diện cho 333.802.044 cổ phần, chiếm 52,32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 130 cổ đông
- Tổng số cổ đông ủy quyền: 518 cổ đông

(Đến thời điểm bỏ phiếu, số lượng cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội là: 803 cổ đông, đại diện cho 340.889.115 cổ phần, chiếm 53,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Như vậy, theo quy định tại Khoản 1, Điều 141, Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC đủ điều kiện tiến hành.

III. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI**1. Giới thiệu Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch**

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch của Đại hội, gồm các Ông/Bà có tên sau:

- | | |
|----------------------------------|--|
| - Ông Trịnh Văn Quyết | - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty - Chủ tọa Đại hội |
| - Bà Hương Trần Kiều Dung | - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty - Thành viên Đoàn Chủ tịch |
| - Ông Lê Thành Vinh | - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty - Thành viên Đoàn Chủ tịch |
| - Ông Lưu Đức Quang | - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty - Thành viên Đoàn Chủ tịch |
| - Bà Đàm Ngọc Bích | - Phó Tổng Giám đốc Thường trực Công ty - Thành viên Đoàn Chủ tịch |

Các cổ đông tham dự Đại hội không có ý kiến gì thêm về Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội.

Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội nhận nhiệm vụ và thực hiện quyền điều hành Đại hội.

2. **Chỉ định Ban Thư ký Đại hội**

Ông Trịnh Văn Quyết - Chủ tọa Đại hội, chỉ định Ban Thư ký Đại hội, gồm những người có tên sau:

- | | |
|---------------------------|-------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh | - Trưởng Ban Thư ký |
| - Bà Lương Thị Hồng Nhung | - Thành viên Ban Thư ký |
| - Bà Lại Thị Hồng | - Thành viên Ban Thư ký |

Các cổ đông tham dự Đại hội không có ý kiến gì thêm về việc chỉ định Thư ký Đại hội.

Ban Thư ký nhận và thực hiện nhiệm vụ tại Đại hội.

3. **Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Thẻ lệ biểu quyết và thành phần Ban kiểm phiếu**

3.1. **Thông qua Chương trình Đại hội**

Việc biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông dự họp đã thông qua nội dung Chương trình Đại hội.

3.2. **Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội:**

UK
CÓN
CỔ
ÁP
F
Ư LI

Việc biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông dự họp đã thông qua nội dung Quy chế tổ chức Đại hội.

3.3. Thông qua Thẻ lệ biểu quyết

Việc biểu quyết thông qua Thẻ lệ biểu quyết được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông dự họp đã thông qua nội dung Thẻ lệ biểu quyết.

3.4. Bầu Ban Kiểm phiếu

Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông, bà có tên sau đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Vũ Hồng Nhung	Trưởng ban kiểm phiếu
2	Bà Trần Thị Mỹ Dung	Phó Trưởng Ban kiểm phiếu
3	Bà Đặng Thị Hồng	Thành viên Ban kiểm phiếu
4	Ông Trương Vi Tuấn	Thành viên Ban kiểm phiếu
5	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội đã tiến hành thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông dự họp đã thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu.

4. Thông qua các Báo cáo, tờ trình của Đại hội

- Đại hội đã nghe Bà Hương Trần Kiều Dung – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị đọc Báo cáo công tác quản trị năm 2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC;
- Đại hội đã nghe Ông Lê Thành Vinh – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc đọc Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC về tổng kết hoạt động năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017;
- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Tiến Dũng – Trưởng Ban Kiểm soát đọc Báo cáo hoạt động năm 2016 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC;

- Đại hội đã nghe Ông Lưu Đức Quang – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị đọc Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Tờ trình về việc chi trả cổ tức năm 2016 xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông của Công ty (Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 08/04/2017 và Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 08/04/2017);
- Đại hội đã nghe Bà Đàm Ngọc Bích - Phó Tổng Giám đốc Thường trực đọc Tờ trình chung về các vấn đề khác xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông của Công ty (Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 08/04/2017).

5. Các ý kiến thảo luận tại Đại hội

Các cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội và người được ủy quyền tham dự Đại hội thảo luận các báo cáo và tờ trình của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát và báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty. Nội dung thảo luận tại Đại hội đã được Ban Thư ký ghi nhận tại Phụ lục đính kèm Biên bản họp này.

6. Biểu quyết Thông qua các nội dung của Đại hội

Bà Trần Thị Mỹ Dung – Thành viên Ban Kiểm phiếu đã hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.

Kết quả biểu quyết về các nội dung của Đại hội được ghi chi tiết tại Biên bản kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu của Đại hội lập và đã đọc trước toàn thể Đại hội.

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI THÔNG QUA

Trên cơ sở kết quả biểu quyết nêu tại Biên bản kiểm phiếu, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, các vấn đề sau đây đã được thông qua:

STT	Nội dung được thông qua	Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua (%)
1.	Thông qua Báo cáo công tác quản trị của Hội đồng Quản trị năm 2016	99,34
2.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016	99,33
3.	Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tổng kết hoạt động năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017	99,33
4.	Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 08/04/2017)	98,72
5.	Thông qua Tờ trình về việc chi trả cổ tức năm 2016 (Theo Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 08/04/2017)	99,02

6.	Thông qua các Báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán (Theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 08/04/2017)	99,43
7.	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 (Theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 08/04/2017)	99,30
8.	Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 (Theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 08/04/2017)	99,06
9.	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2017 (Theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 08/04/2017)	98,85
10.	Thông qua mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát (Theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 08/04/2017)	99,30
11.	Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (Theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 08/04/2017)	99,32

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Biên bản này được được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước toàn thể Đại hội và được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Biên bản cuộc họp này được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau.

Buổi họp kết thúc lúc 12 giờ 35 phút cùng ngày.

TM. Ban Thư ký

Chủ tọa



Nguyễn Thị Ngọc Anh



Trịnh Văn Quyết





PHỤ LỤC

NỘI DUNG THẢO LUẬN TẠI HĐQT THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

1. Theo thông tin báo chí, FLC đang triển khai dự án cáp treo vào hang Sơn Đoòng, Quảng Bình. Thông tin này có thật không? Việc thực hiện dự án có đi ngược lại với mục tiêu “thân thiện với môi trường” mà FLC đã truyền tải tại Báo cáo thường niên?

Câu trả lời của Đoàn Chủ tịch:

Thông tin này là đúng. Hiện nay, Tập đoàn đang nghiên cứu và khảo sát việc thực hiện dự án cáp treo vào hang Sơn Đoòng – tỉnh Quảng Bình. Đây là một dự án mà FLC được chính quyền tỉnh Quảng Bình kêu gọi đầu tư.

Hiện đường vào hang Sơn Đoòng rất khó khăn, nếu đi bình thường thì có thể mất nhiều ngày. Bên cạnh đó, số lượng du khách được phép tiếp cận hang cũng rất hạn chế (dưới 500 khách trong cả năm 2016). Do vậy, hang Sơn Đoòng có thể ví như một “viên kim cương” nằm dưới đáy biển sâu, không ai có thể chiêm ngưỡng, khai thác.

Khác với nhiều thông tin không chính xác trên báo chí và mạng xã hội, trong trường hợp được triển khai, dự án cáp treo mà Tập đoàn FLC đầu tư xây dựng sẽ không đi vào trong hang, mà chỉ đi tới gần khu vực cửa hang, nhằm vừa giúp tăng cơ hội khai thác du lịch hiệu quả, vừa hạn chế tối đa ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên của hang Sơn Đoòng, không đi ngược mục tiêu “thân thiện với môi trường” của FLC.

Mặt khác, dự án này sẽ chỉ được triển khai nếu nhận được sự chấp thuận của Chính phủ, của địa phương, của UNESCO, còn trong trường hợp ngược lại, FLC sẽ không triển khai đầu tư dự án.

2. Giá trị sổ sách của cổ phiếu FLC là hơn 13.000 đồng. Trong khi đó, thị giá cổ phiếu FLC chỉ loanh quanh mức 8.000 đồng. HĐQT đã có động thái, kế hoạch gì để nâng cao thị giá của FLC?

Câu trả lời của Đoàn Chủ tịch:

Cổ phiếu FLC là cổ phiếu của thị trường, với hàng trăm ngàn cổ đông nhỏ lẻ. Thực tế thị trường cho thấy, có không ít nhà đầu tư cá nhân mua/bán cổ phiếu theo xu thế, chứ không căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của doanh nghiệp.

Gần đây, tại cuộc hội thảo do FLC tổ chức tại Sầm Sơn, chuyên gia tài chính ngân hàng Nguyễn Trí Hiếu đã đánh giá “giá cổ phiếu của FLC đang ở mức undervalue – dưới giá trị thực”. Tập đoàn đồng tình với quan điểm trên và khuyến nghị cổ đông của FLC là hãy nhìn nhận và giữ vững niềm tin với giá trị thực của Tập đoàn.

Trong năm 2017, bên cạnh việc tiếp tục mua vào cổ phiếu, Chủ tịch HĐQT cam kết sẽ tăng cường đàm phán với một số quỹ đầu tư, các nhà đầu tư tổ chức, nhà đầu tư lớn có ý định đầu tư vào cổ phiếu FLC, để các cổ đông lớn có thể cùng nhau cam kết nắm giữ cổ phiếu FLC lâu dài.

Chủ tịch HĐQT tin rằng trong năm 2017, giá trị cổ phiếu FLC trên thị trường sẽ được cải thiện và về đúng với giá trị thực.



3. Hiện nay trên thị trường đang có tin đồn ông Quyết có kế hoạch sáp nhập FLC Faros vào FLC. Thông tin này có chính xác không? Nếu có, kế hoạch cụ thể như thế nào?

Câu trả lời của Đoàn chủ tịch:

Ý tưởng về việc sáp nhập FLC Faros vào FLC là có thật. Bản thân Tập đoàn đang nghiên cứu phương án và xem xét thời điểm thích hợp để việc sáp nhập có thể đưa lại lợi ích tối đa cho cả cổ đông của FLC và cổ đông của FLC Faros.

Thông tin và kế hoạch cụ thể sẽ được Hội đồng Quản trị xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông tại một cuộc họp khác.

4. Vừa qua báo chí đưa tin FLC dự định đầu tư casino tại đảo Ngọc Vũng, Quảng Ninh. Đề nghị cung cấp thêm thông tin cho cổ đông về dự án này.

Câu trả lời của Đoàn chủ tịch:

Tại Quảng Ninh, hiện tại Tập đoàn vẫn đang triển khai xây dựng dự án Quần thể nghỉ dưỡng FLC Hạ Long và đánh giá đây là một dự án có tiềm năng rất lớn. Trong thời gian tới, FLC sẽ tiếp tục đầu tư vào Quảng Ninh.

Đối với Đảo Ngọc Vũng, Tập đoàn cho rằng đây là một địa điểm hội tụ rất nhiều điều kiện thuận lợi cho việc phát triển du lịch biển và các dịch vụ liên quan. Đặc biệt, hòn đảo nằm trong địa giới khu đặc khu kinh tế huyện Vân Đồn – là nơi duy nhất của tỉnh Quảng Ninh được phép làm casino cho người Việt.

Với mong muốn khai thác hết tiềm năng lớn, Tập đoàn FLC đã nghiên cứu và triển khai thủ tục đầu tư tại Quảng Ninh trước khi trình lên Chính phủ. Vì vậy, trong giai đoạn đầu, UBND tỉnh Quảng Ninh có chủ trương giao Tập đoàn FLC làm chủ đầu tư của Dự án này.

Tuy nhiên, với mục đích chia sẻ cơ hội đầu tư cho đối tác tin cậy của mình, Tập đoàn đã đề nghị để Công ty TNHH đầu tư và phát triển FLC Faros Vân Đồn - Công ty con 100% vốn của Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros - làm chủ đầu tư dự án.

Kế hoạch triển khai Dự án chắc chắn sẽ được Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros thông tin đến công chúng và thị trường theo quy định của pháp luật.

5. Khi nào Công ty tiến hành trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông?

Câu trả lời của Đoàn chủ tịch:

Công ty đã lên kế hoạch chi trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông chậm nhất vào Quý III năm 2017.

6. Có mâu thuẫn không khi tổng tài sản của FLC là 17.980 tỷ, trong khi vốn chủ sở hữu của FLC là 8.403 tỷ. Đề nghị giải thích về vấn đề này?

Câu trả lời của Đoàn chủ tịch:

Tỷ lệ vốn chủ sở hữu của FLC/ Tổng tài sản như vậy là khoảng 48%. Như vậy tỷ lệ vốn vay của FLC chỉ xấp xỉ khoảng trên 50%. Tỷ lệ vốn chủ cao và vốn vay thấp chứng tỏ FLC đang rất chủ động về tài chính, chi phí lãi vay thấp.



NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC ngày 24 tháng 04 năm 2017,

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo công tác quản trị năm 2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (bao gồm thông qua việc tiếp tục thực hiện Phương án phát hành 209.940.575 cổ phần đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên 2015 mà trong năm 2016 chưa thực hiện) (Báo cáo công tác quản trị năm 2016 của Hội đồng Quản trị đính kèm).
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (Báo cáo hoạt động năm 2016 của Ban Kiểm soát đính kèm).
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC về tổng kết hoạt động 2016 và phương hướng nhiệm vụ 2017 (Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đính kèm).
- Điều 4.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 01/TTr-HĐQT-FLC ngày 08 tháng 04 năm 2017).
- Điều 5.** Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2016 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 02/TTr-HĐQT-FLC ngày 08 tháng 04 năm 2017).
- Điều 6.** Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 03/TTr-HĐQT-FLC ngày 08 tháng 04 năm 2017).
- Điều 7.** Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2017 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 03/TTr-HĐQT-FLC ngày 08 tháng 04 năm 2017).
- Điều 8.** Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 03/TTr-HĐQT-FLC ngày 08 tháng 04 năm 2017).
- Điều 9.** Phê duyệt mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017 (Theo nội dung Tờ trình số: 03/TTr-HĐQT-FLC ngày 08 tháng 04 năm 2017).
- Điều 10.** Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho Công ty trong năm tài chính 2017 (Theo nội dung Tờ trình số: 03/TTr-HĐQT-FLC ngày 08 tháng 04 năm 2017).
- Điều 11.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan/ phát sinh từ các Nghị quyết được thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.



Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và những cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trịnh Văn Quyết



Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2016 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Tập Đoàn FLC (“**Tập Đoàn**”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCD**”) thường niên 2017 về công tác quản trị năm 2016 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TẬP ĐOÀN NĂM 2016

1. Tổng quan

Kinh tế - xã hội năm 2016 vẫn diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường. Thương mại toàn cầu sụt giảm do tổng cầu yếu. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm.

Ở trong nước, nền kinh tế đã có những bước phục hồi tương đối ấn tượng. Chỉ số GDP của Việt Nam ở mức cao và đang trong đà tốc độ tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước. Bên cạnh những điểm sáng đáng ghi nhận, trong năm 2016, nền kinh tế còn tồn tại những hạn chế có thể tác động tiêu cực tới tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô cùng với tình hình bên Đông có nhiều diễn biến phức tạp, ảnh hưởng phần nào đến động thái phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước năm vừa qua còn nhiều khó khăn thách thức, với sự hỗ trợ, đồng hành của Quý cổ đông và sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, sự cố gắng, nỗ lực hết mình của toàn bộ nhân viên trong Tập Đoàn, hoạt động kinh doanh của Tập Đoàn đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận mà Nghị quyết ĐHĐCD thường niên 2016 đề ra. Tập Đoàn vừa đầu tư phát triển hàng loạt các dự án bất động sản quy mô lớn trong cả nước, đồng thời duy trì ổn định mảng kinh doanh thương mại dịch vụ và đầu tư tài chính, bước đầu đặt dấu ấn của Tập Đoàn trong các hoạt động thể thao - văn hóa - xã hội.

2. Những kết quả đạt được

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2016 của Tập Đoàn là 6.656 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2015. Lợi nhuận trước thuế là 1.335 tỷ đồng, tăng 15,4% so với năm 2015. Trong bối cảnh nền kinh tế vẫn đang trong giai đoạn phục hồi chậm và các doanh nghiệp phải đương đầu với nhiều khó khăn, việc đạt được các chỉ tiêu trên thực sự rất ấn tượng,



phản ánh nỗ lực chung của toàn thể Ban Lãnh đạo và cán bộ, nhân viên trong toàn Tập Đoàn.

Năm 2016, được sự ủy quyền của ĐHCĐ, HĐQT đã tiếp tục triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015. Ngày 08/12/2016, HĐQT đã họp và thông qua Nghị quyết v/v thay đổi mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 15/GCN-UBCK. Theo đó, Công ty dành phần vốn huy động được từ đợt phát hành là **1.081.672.040.000 VNĐ (Bằng chữ: Một nghìn không trăm tám mươi một tỷ, sáu trăm bảy mươi hai triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng)** để bổ sung cho Dự án Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Sầm Sơn, góp vốn hợp tác kinh doanh với Công ty cổ phần Địa ốc Star Hà Nội để thực hiện dự án xây dựng tòa nhà văn phòng và chung cư cao cấp FLC Star Tower và mua cổ phần do Công ty Cổ phần Địa ốc Star Hà Nội phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu. Chi tiết về việc thay đổi mục đích sử dụng vốn đã được Công ty báo cáo các cơ quan quản lý và công bố thông tin đầy đủ cho quý vị nhà đầu tư có quan tâm.

Trải qua hơn ba năm niêm yết trên sàn giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM, cổ phiếu của FLC là một trong những mã chứng khoán luôn dẫn đầu thị trường về thanh khoản, khối lượng giao dịch bình quân mỗi phiên. Sau các đợt tăng vốn, Tập Đoàn đã đạt được quy mô vốn hóa lớn, có ảnh hưởng nhất định đến chỉ số giá.

II. HOẠT ĐỘNG, THỦ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ THÀNH VIÊN HĐQT

1. HĐQT

Hiện HĐQT có 05 (năm) thành viên, Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra. HĐQT chưa thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành Tập Đoàn triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

2. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2016, HĐQT đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh của Tập Đoàn, linh hoạt chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc giúp Tập Đoàn không ngừng tăng trưởng, mở rộng hoạt động.

(i) Về hoạch định chiến lược, hoạt động đầu tư

Ngay từ đầu năm 2016, HĐQT đã thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm và được ĐHCĐ thông qua phù hợp với thực tế, định hướng tốt cho Ban Tổng Giám đốc trong triển khai thực hiện. Kết quả kinh doanh năm 2016 phản ánh sự nỗ lực lớn của toàn thể Tập Đoàn trong tình hình kinh tế hiện nay.

HQĐT đã tiếp tục chủ trương, thực hiện cơ cấu danh mục đầu tư, đánh giá lại hiệu quả các dự án và mở rộng đầu tư các dự án mới nhiều triển vọng: Dự án Quần thể sân golf, resort, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Quy Nhơn (xã Nhơn Lý, Thành phố Quy

11
ÔN
Đ
ÁP
F
UL

Nhon, tỉnh Bình Định); Dự án Quần thể resort, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Quảng Bình (xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh và xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình); Dự án Quần thể Trung tâm hội nghị, khu dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng và biệt thự nghỉ dưỡng FLC Hạ Long và Dự án sân golf Ngôi sao Hạ Long (phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh); Giai đoạn 2 Dự án Quần thể Du lịch sinh thái và vui chơi giải trí cao cấp FLC Vĩnh Thịnh – An Tường (xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc); các dự án nhà ở như Dự án FLC Twin Towers 265 Cầu Giấy, Dự án FLC Eco House Sài Đồng, Dự án FLC Star Tower tại 418 Quang Trung – Hà Đông, Dự án Khu đô thị FLC Garden City tại Phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm....

Ngoài những dự án nêu trên, HĐQT tiếp tục tích cực tìm kiếm các dự án đầu tư tiềm trên khắp các tỉnh thành trong cả nước để đón đầu làn sóng tăng trưởng của thị trường bất động sản trong năm 2017.

(ii) Về công tác chỉ đạo, giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

HĐQT đã thực hiện hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát thông qua các hoạt động:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban Tổng Giám đốc về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT;
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Tổng Giám đốc. Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban Tổng Giám đốc trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh;
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các đơn vị thành viên, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm, công tác tổ chức lao động và chính sách nhân sự;
- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc điều hành trực tiếp Công ty mẹ, có điều kiện thực thi các quyết định cũng như ý kiến định hướng của HĐQT, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh thường ngày của Tập Đoàn tuân thủ tuyệt đối các quyết định của HĐQT.

Ban Tổng Giám đốc dưới sự quản lý, chỉ đạo của HĐQT đã điều hành các hoạt động kinh doanh của Tập Đoàn theo đúng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ do HĐQT đề ra phù hợp với pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Trong hoạt động điều hành, Ban Tổng Giám đốc đã thường xuyên báo cáo xin ý kiến của HĐQT, đồng thời tích cực, chủ động xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh hàng ngày, đảm bảo việc điều hành linh hoạt và hiệu quả.

Dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã trực tiếp xây dựng và ban hành hoặc trình HĐQT ban hành các văn bản, quy trình, quy chế quản lý nội bộ góp phần kiện toàn mô hình tổ chức, nhân sự của Tập Đoàn theo hướng gọn nhẹ, chất lượng và hiệu quả.

GT
PHẢI
ĐO
LC
EM

Năm qua, Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đã đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt, năng động trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành Tập Đoàn. Đây là sự cố gắng rất lớn của Ban Tổng Giám đốc cũng như toàn thể cán bộ nhân viên của Tập Đoàn, tạo điều kiện để Tập Đoàn tiếp tục phát triển ổn định và bền vững.

3. Thù lao, lương, thưởng, lợi ích và các chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Thù lao trong năm 2016 cho Chủ tịch và các thành viên HĐQT là 05 triệu VNĐ/người/tháng. Thù lao của Trưởng Ban Kiểm soát là 05 triệu VNĐ/tháng và các thành viên Ban Kiểm soát còn lại là 02 triệu VNĐ/người/tháng. Đây là mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

Ban Tổng Giám đốc hưởng lương, thưởng theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động và không có chế độ thù lao.

Ngoài ra, các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc được hưởng các chế độ đãi ngộ khác như bảo hiểm sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, phụ cấp điện thoại di động, ưu đãi khi sử dụng dịch vụ của Tập đoàn và các công ty thành viên...

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Trong năm 2016, HĐQT tiến hành gần 100 cuộc họp về các vấn đề sau đây:

- Hoạt động kinh doanh: Thông qua chủ trương chuyển đổi loại hình chứng khoán; thông qua chủ trương giao dịch với các công ty con; phê duyệt chủ trương nhận chuyển nhượng cổ phần để tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty CP Hóa chất và Vật tư Khoa học Kỹ thuật, Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Tòa nhà Ion Complex; Thành lập công ty con tại tỉnh Bình Định; thông qua chủ trương vay vốn và thế chấp tài sản tại các tổ chức tín dụng; thông qua việc triển khai các công tác phát sinh sau đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và các vấn đề liên quan đến đăng ký tăng vốn điều lệ của Tập Đoàn; Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu; Thành lập chi nhánh, công ty con tại Hà Nội, Vĩnh Phúc, Bình Định, đầu tư góp vốn vào công ty liên kết; Việc chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông; Thay đổi đăng ký kinh doanh của Tập Đoàn, chi nhánh, công ty con.
- Hoạt động đầu tư: Phê duyệt chủ trương đầu tư vào dự án đầu tư xây dựng bao gồm: (i) Dự án công trình hỗn hợp nhà ở, văn phòng và trung tâm thương mại tại địa điểm 265 đường Cầu Giấy, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội; (ii) Dự án Khu sân Golf, resort, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp Nhơn Lý tại tỉnh Bình Định; (iii) Góp vốn thành lập Công ty cổ phần tại tỉnh Bình Định, Công ty cổ phần Bóng đá FLC; (iv) Đầu tư vào Công ty cổ phần hóa chất và vật tư khoa học kỹ thuật CEMACO.
- Hệ thống quản trị: Ban hành Quy chế về việc xây dựng hệ thống văn bản định chế của Tập Đoàn; Phân công công tác cho thành viên HĐQT; Ban hành Quy chế tổ

chức đầu thầu; Tuân thủ hệ thống Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị.

- Quan hệ cổ đông: Thông qua nội dung trả cổ tức năm 2015; Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Tập Đoàn.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ: Miễn nhiệm và bổ nhiệm Phó chủ tịch HĐQT; Miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc; Miễn nhiệm và bổ nhiệm người đại diện theo pháp luật, người đại diện quản lý phần vốn của Tập Đoàn tại các công ty con, công ty liên kết.
- Các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của HĐQT và giám sát việc thực hiện của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập Đoàn.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của doanh nghiệp.

IV. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2017

Năm 2017, kinh tế trong và ngoài nước được dự báo sẽ tăng trưởng ổn định hơn so với năm trước. Tổng cung và tổng cầu nền kinh tế đều được cải thiện và giữ đà hồi phục. Các doanh nghiệp cần có phương án kinh doanh hiệu quả để khai thác tối đa các cơ hội kinh doanh trong năm tới. Trong bối cảnh đó, HĐQT xác định phương hướng hoạt động trong năm 2017 như sau:

- *Thứ nhất*, chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường, phát huy tối đa mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và tạo nên thương hiệu cho Tập Đoàn; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội.
- *Thứ hai*, chủ động tìm kiếm các nguồn vốn trung và dài hạn để phục vụ hoạt động kinh doanh của Tập Đoàn, tăng doanh thu lợi nhuận cho Tập Đoàn.
- *Thứ ba*, tiếp tục tuyển dụng nhân sự có chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai các kế hoạch phát triển của Tập Đoàn.
- *Thứ tư*, thiết lập những nền tảng vững chắc để xây dựng Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC thành một Tập Đoàn đa ngành, đa lĩnh vực, năng động, chuyên nghiệp và có tiềm lực tài chính vững mạnh.
- *Thứ năm*, nghiên cứu và chỉ đạo việc tiếp tục triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu Đợt 2 cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015: số lượng không vượt quá 209.940.575 cổ phần để phục vụ các Dự án của Công ty.
- *Thứ sáu*, tổ chức triển khai các Nghị quyết khác được ĐHĐCĐ thông qua.

Trên đây là báo cáo về công tác quản trị năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 của HĐQT Công ty Cổ phần Tập Đoàn FLC. HĐQT cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng để đáp ứng sự mong đợi của cổ đông, đem lại lợi ích cao nhất cho công ty.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Quyết



Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2017



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“**Công Ty**”) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 về công tác hoạt động trong năm 2016 như sau:

1. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1.1. Thành viên Ban kiểm soát

Sau cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 07 tháng 6 năm 2016, số lượng thành viên Ban Kiểm soát Công Ty gồm 03 (*ba*) thành viên, bao gồm:

- Ông Nguyễn Tiến Dũng - Trưởng Ban;
- Ông Lê Văn Sắc - Thành viên;
- Bà Phạm Thị Hải Ninh - Thành viên.

1.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công Ty.

Trong năm 2016, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công Ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.



- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của Công Ty theo định kỳ.
- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2016.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công Ty.

1.3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

Mức thù lao của Ban Kiểm soát trong năm 2016 là:

Trưởng Ban Kiểm soát: 05 triệu đồng/tháng

Thành viên Ban kiểm soát: 02 triệu đồng/tháng.

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

2.1. Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh

Ban Kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động năm 2016 của Công Ty và thống nhất đánh giá như sau:

Năm 2016 được đánh giá là năm thị trường bất động sản đang có tốc độ tăng trưởng rất tốt. Với sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, sự cố gắng, nỗ lực hết mình của toàn bộ nhân viên trong Công Ty, cùng với sự hỗ trợ của các cổ đông, hoạt động kinh doanh của Công Ty tiếp tục tăng trưởng hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận đặt ra năm 2016.

2.2. Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Về Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, Công Ty đã tiến hành thực hiện với các kết quả sau:

- Công Ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 theo Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên 2015;
- Công Ty đã thực hiện phương án phát hành cổ phiếu Đợt 1 cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên 2015.

2.3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát đã thẩm định và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Thống nhất với các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2016 của Công Ty đã được kiểm toán
- Các Báo cáo đã phản ánh chính xác tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2016 và phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành, không có sai sót trọng yếu xảy ra trong năm 2016 về công tác hạch toán kế toán.
- Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công Ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về quản lý.

Đến 31/12/2016, các chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2016 theo Báo cáo tài chính hợp nhất như sau:

- a) Về kết quả kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	6.656 tỷ
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.335 tỷ
3	Lợi nhuận sau thuế	1.029 tỷ

- b) Về tài sản Công Ty:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tài sản ngắn hạn:	9.125 tỷ
2	Tài sản dài hạn:	8.783 tỷ
3	Tổng tài sản:	17.908 tỷ

- c) Vốn chủ sở hữu: **8.403** tỷ đồng;
- d) Tổng kết và so sánh các chỉ tiêu trên với kế hoạch của Công Ty đặt ra cho năm tài chính 2016 được thể hiện như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	7.000 tỷ đồng	6.656 tỷ đồng	95%

hoạt động SXKD			
Lợi nhuận trước thuế	1.200 tỷ đồng	1.335 tỷ đồng	111%
Lợi nhuận sau thuế	960 tỷ đồng	1.029 tỷ đồng	107%

Trong bối cảnh phục hồi chậm nền kinh tế và tốc độ tăng trưởng của ngành kinh doanh bất động sản, việc Công Ty đạt được mức doanh thu và lợi nhuận như trên là kết quả rất đáng khích lệ.

Trong năm qua, Công Ty đã tạo được sự chuẩn bị rất tốt cho chu kỳ tăng trưởng mới. So với đà phát triển chậm của thị trường bất động sản, Công Ty đã có những bước đột phá quan trọng khi khánh thành, đưa vào sử dụng một loạt những Dự án lớn như Dự án Quần thể sân golf, resort, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Quy Nhơn, Hệ thống Hubway thuộc dự án Không gian du lịch ven biển phía Đông đường Hồ Xuân Hương. Đồng thời, Công Ty cũng tiếp tục triển khai, thực hiện các dự án bất động sản lớn khác trên Toàn quốc như Dự án Quần thể Du lịch sinh thái và vui chơi giải trí cao cấp FLC Vĩnh Thịnh – An Tường (Vĩnh Phúc); Dự án Quần thể resort, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Quảng Bình; Dự án Quần thể Trung tâm hội nghị, khu dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng và biệt thự nghỉ dưỡng FLC Hạ Long và Dự án sân golf Ngôi sao Hạ Long (Quảng Ninh); Dự án Quần thể sân golf, trung tâm hội nghị, khu dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Đồ Sơn (Hải Phòng), Dự án khu nghỉ dưỡng du lịch sinh thái cao cấp Eo gió (Bình Định); và một loạt Dự án bất động sản nhà ở khác như FLC Twin Towers 265 Cầu Giấy, FLC Eco House.... Ngoài đầu tư vào lĩnh vực mũi nhọn là bất động sản, Công Ty cũng đang nghiên cứu mở rộng lĩnh vực đầu tư, trong đó ưu tiên lĩnh vực nông nghiệp với Dự án nông trường Lam Sơn Thanh Hóa.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Công Ty cũng tham gia nhiều hoạt động mang tính văn hóa - xã hội như việc là đơn vị tổ chức cuộc thi Hoa hậu Bản sắc Việt toàn cầu 2016, tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động của đội bóng FLC Thanh Hóa, tham gia các chương trình thiện nguyện và đóng góp từ thiện cho các địa phương...

Các hoạt động trên đã tạo tiếng vang cho Công Ty trên các lĩnh vực hoạt động. Tất cả các kết quả thực hiện đều đã đi đúng định hướng phát triển của chiến lược trung hạn và dài hạn của Công Ty trong những năm tới.

3. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

3.1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HDQT”)

- HDQT đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua;
- Các nghị quyết của HDQT đã ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ Công Ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác;
- HDQT đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công Ty;
- Trong năm 2016, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HDQT Công Ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được HDQT Công Ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

3.2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh, cũng như các ứng phó nhanh chóng kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng;
- Trong thời gian hoạt động năm vừa qua, Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công Ty;
- Trong cả năm 2016, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến bất kỳ thành viên nào của Ban Tổng giám đốc Công Ty.

3.3. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy định về quản trị nội bộ Công Ty

- Nhờ việc thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị nội bộ Công Ty, HDQT đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời các chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công Ty. Ban Tổng Giám đốc cũng đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế được nhiều rủi ro và sai phạm;
- Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh việc thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế nội bộ khác theo đúng quy định.

4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Năm 2017, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công Ty. Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá các hoạt động của Công Ty thông qua các Báo cáo tài chính, đồng thời kiểm tra đánh giá các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông. Trong hoạt động của mình, để đạt được hiệu quả tốt nhất, Ban Kiểm soát sẽ phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các quý vị cổ đông cũng như của HĐQT, sự hợp tác, phối hợp của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong Công Ty. Để thực hiện tốt vai trò của Ban kiểm soát, Ban Kiểm soát có một vài kiến nghị như sau:

- Tiếp tục cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý và nhân sự cho phù hợp hơn nữa đối với sự phát triển trong tương lai của Công Ty;
- Lập kế hoạch về dòng tiền trong năm 2017 và giai đoạn tiếp theo để chủ động giải ngân cho các dự án đầu tư theo kế hoạch;
- Có mục đích sử dụng nguồn vốn huy động phù hợp để tăng cường hiệu quả hoạt động đầu tư, phát triển kinh doanh đạt và vượt mức chỉ tiêu đặt ra trong năm 2017.

Trên đây là Báo cáo hoạt động trong năm 2016 của Ban Kiểm soát kính trình Đại hội thông qua. Xin chúc các vị Đại biểu, Quý vị cổ đông, Nhà đầu tư sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Tiến Dũng



Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 & KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017**

PHẦN I

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

Theo các Báo cáo của Liên Hiệp Quốc, tình hình kinh tế, chính trị của thế giới năm 2016 tiếp tục được đánh giá là một bức tranh âm đạm. Nguyên nhân của tình trạng này là do nguồn cầu yếu, vốn tồn tại lâu trong các lĩnh vực kinh tế chính gây hạn chế cho tăng trưởng toàn cầu, giá dầu và các hàng hóa khác giảm làm tổn thương các nước xuất khẩu, những cú sốc nghiêm trọng liên quan đến thời tiết, đặc biệt là hạn hán do El Nino, những thách thức chính trị và luồng vốn lớn tại nhiều khu vực đang phát triển....

Đối với Việt Nam, trong năm 2016 nền kinh tế - xã hội cũng trải qua nhiều biến động. Tốc độ tăng trưởng GDP không đạt chỉ tiêu đề ra; ngành nông - lâm - thủy sản gặp khó vì thiên tai, hạn hán; ngành khai khoáng giảm sâu tác động mạnh đến mức tăng trưởng chung... Các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ ngoài quốc doanh còn gặp nhiều khó khăn.

Với khả năng nắm bắt những triển vọng của nền kinh tế Việt Nam, sự chủ động, quyết liệt và linh hoạt trong công tác điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc, sự nỗ lực của toàn thể cán bộ và nhân viên, đến thời điểm này, Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“Tập Đoàn”) đã hoàn thành cơ bản mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông năm 2016 (“ĐHĐCD”) đề ra, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đồng thời phát triển và mở rộng sang một số lĩnh vực mới, từng bước xây dựng một tập đoàn kinh tế tư nhân vững mạnh, hoạt động đa ngành và mang tầm khu vực.

1. Những kết quả đã đạt được

1.1. Về thực hiện chỉ tiêu kế hoạch

Sau một năm nỗ lực về mọi mặt, vừa đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, vừa cùng cố nguồn lực nội tại, kết quả kinh doanh của Tập Đoàn năm 2016 như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất năm 2016: 6.656 tỷ đồng, tăng trưởng 11% so với năm 2015.
- Lợi nhuận trước thuế: 1.335 tỷ đồng, tăng trưởng 15,4% so với năm 2015.



- Lợi nhuận sau thuế: 1.029 tỷ đồng, tăng trưởng 11,4% so với năm 2015.
- Chi trả cổ tức: 10%, trong đó: 3% bằng tiền mặt và 7% bằng cổ phiếu.
- Đóng góp cho ngân sách nhà nước: 361 tỷ đồng.
- Giá trị sổ sách của cổ phiếu FLC: 13.006 (mười ba ngàn không trăm linh sáu) đồng/cổ phiếu.

1.2. Về các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu

1.2.1. Về phát triển dự án bất động sản và các dự án đầu tư khác

Năm 2016 ghi nhận thành công lớn của Tập Đoàn trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản với các loại hình đầu tư đa dạng: bất động sản nghỉ dưỡng, bất động sản nhà ở và bất động sản khu công nghiệp.

Đối với bất động sản khu nghỉ dưỡng:

- ❖ Bên cạnh việc tiếp tục khai thác, kinh doanh Quần thể Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Sầm Sơn tại Thanh Hóa, trong năm 2016, Tập Đoàn đã khánh thành và đưa vào khai thác, sử dụng các Dự án bất động sản nghỉ dưỡng lớn:
 - Quần thể sân golf, resort, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Quy Nhơn gồm các hạng mục sân golf 18 lỗ dạng links, nhà Club house và sân tập golf, trung tâm hội nghị, khu nghỉ dưỡng và khách sạn 5 sao (FLC Luxury Resort và FLC Luxury Hotel) với nhiều kiến trúc độc đáo. Khách sạn FLC Luxury Hotel đã nhận được giải thưởng “Thiết kế kiến trúc khách sạn độc đáo nhất Việt Nam” của Property Award, sân FLC Quy Nhơn Golf Links được bình chọn là Sân golf mới tốt nhất Châu Á Thái Bình Dương;
 - Dự án Không gian du lịch ven biển phía Đông đường Hồ Xuân Hương – Sầm Sơn: Đây là Dự án được triển khai theo hình thức BOT, do Ủy ban Nhân dân thị xã Sầm Sơn làm chủ đầu tư và Tập Đoàn FLC tham gia với tư cách là nhà thầu. Theo đó, toàn bộ bãi biển phía đông đường Hồ Xuân Hương được cải tạo theo hướng hiện đại, thân thiện và hấp dẫn bởi kiến trúc sư nổi tiếng người Tây Ban Nha. Điểm nhấn của Dự án này chính là Hệ thống Hubway được thiết kế 1 tầng độc đáo và hiện đại, có diện tích từ 250 - 300m². Mỗi Hubway được ví như một công trình có nét cá tính riêng, phục vụ bar - café, đồ ăn nhanh, massage, y tế... mang đến trải nghiệm hoàn toàn khác biệt cho du khách. Không chỉ vậy, các hubway còn là địa điểm dừng chân lý tưởng để khách du lịch thưởng ngoạn vẻ đẹp của bãi biển Sầm Sơn và đặc biệt sẽ mang lại sự nhất quán về kiến trúc tổng thể cho bãi biển Sầm Sơn;
- ❖ Ngoài ra, Tập Đoàn cũng đang triển khai thực hiện các Dự án lớn khác tại các địa phương: Giai đoạn 2 của Dự án Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Sầm Sơn, trong đó có hạng mục khách sạn FLC Grand Hotel 15 tầng, khu vui chơi giải trí cao

cấp và gần 700 căn liền kề shophouse; Dự án Quần thể Du lịch sinh thái và vui chơi giải trí cao cấp FLC Vĩnh Thịnh – An Tường (Vĩnh Phúc); Dự án Quần thể resort, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Quảng Bình; Dự án Quần thể Trung tâm hội nghị, khu dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng và biệt thự nghỉ dưỡng FLC Hạ Long và Dự án Sân golf Ngôi Sao Hạ Long (Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh); Dự án Quần thể sân golf, trung tâm hội nghị, khu dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Đồ Sơn (Hải Phòng); Dự án khu nghỉ dưỡng du lịch sinh thái cao cấp Eo gió (Bình Định). Đây đều là những Dự án quần thể nghỉ dưỡng lớn và được kỳ vọng sẽ cung cấp các dịch vụ du lịch cao cấp, giúp thu hút khách du lịch, tăng thu nhập cho người dân và đóng góp ngân sách địa phương.

Đối với bất động sản nhà ở:

- ❖ Năm 2016, Tập Đoàn đã hoàn thành việc xây dựng và bàn giao căn hộ thuộc dự án Tòa nhà FLC Complex tại số 36 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- ❖ Dự án Hỗn hợp nhà ở, văn phòng và trung tâm thương mại FLC Twin Towers tại số 265 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội cũng đang được gấp rút thi công, xây dựng.
- ❖ Dự án Nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ Tư Pháp tại số 10 phố Phan Văn Trường, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- ❖ Dự án khu nhà ở thấp tầng FLC Ecohouse tại số 24, ngõ 64 Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội.
- ❖ Dự án Khu đô thị FLC Garden City tại xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, Hà Nội.
- ❖ Dự án FLC Star Tower tại số 418 đường Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông.
- ❖ Dự án Khu nhà hỗn hợp FLC (FLC Complex Thanh Hóa) tại lô C4, C5 Khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa.

Đối với bất động sản hạ tầng khu công nghiệp:

Tập Đoàn vẫn đang tiếp tục thực hiện các Dự án Khu công nghiệp Hoàng Long tại huyện Hoảng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Dự án Khu công nghiệp Tam Dương II tại huyện Tam Dương và Tam Đào, tỉnh Vĩnh Phúc; Dự án Khu Công nghiệp Chấn Hưng tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Dự án Khu công nghiệp Hòn La II tại xã Quảng Phú, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Ngoài ra trong năm 2016, Tập Đoàn tiếp tục tiến hành các hoạt động mua bán & sáp nhập nhằm tích lũy quỹ đất tại những vị trí đắc địa của thủ đô và các tỉnh lân cận để phát triển các dự án bất động sản trong những năm tiếp theo.

1.2.2. Về hoạt động kinh doanh bất động sản

Năm 2016 là một năm thành công với FLC, khi Tập Đoàn đưa vào khai thác được thêm Dự án Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Quy Nhơn và Dự án FLC Quy Nhơn Golf Links (Quy Nhơn, Bình Định), khởi công FLC Grand Hotel Sầm Sơn, FLC Lux City Sầm Sơn (thuộc Giai đoạn 2 – Dự án Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Sầm Sơn), triển khai dự án Quần thể Trung tâm hội nghị, khu dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng và biệt thự nghỉ dưỡng FLC Hạ Long (Quảng Ninh),.... Bên cạnh đó, Tập Đoàn cũng thực hiện mở bán thành công nhiều dự án về nhà ở thương mại tại Hà Nội như: FLC Complex 36 Phạm Hùng, FLC Twin Towers 265 Cầu Giấy, FLC Eco House (Long Biên),...

Tổng thu từ bán hàng bất động sản (theo hợp đồng) đạt hơn 5.871 tỷ đồng.

1.2.3. Về kinh doanh thương mại và cung cấp dịch vụ

Kinh doanh khai thác dịch vụ nghỉ dưỡng vẫn là lĩnh vực đem lại nguồn doanh thu ổn định cho Tập Đoàn. Tập Đoàn hiện sở hữu và vận hành khai thác 2 quần thể sân golf và khu nghỉ dưỡng lớn tại Sầm Sơn và Quy Nhơn với hệ thống khách sạn, villas cao cấp và đầy đủ các dịch vụ nghỉ dưỡng khác. Tổng doanh thu từ kinh doanh khai thác, cung cấp dịch vụ trong năm 2016 đạt mức 326 tỷ đồng.

Ngoài ra, các mảng kinh doanh khác trong năm 2016 cũng vẫn tiếp tục đưa lại nguồn doanh thu ổn định của Tập Đoàn, cụ thể:

- + Kinh doanh thương mại (bán hàng hóa): 2.079 tỷ đồng.
- + Hoạt động xây lắp: 53 tỷ đồng.

1.3. Về công tác huy động vốn của Tập Đoàn và cổ phiếu FLC trên thị trường chứng khoán

Năm 2016, Tập Đoàn đã thực hiện việc phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và huy động thành công 1.081.672.040.000 đồng. Vốn điều lệ của Tập Đoàn đạt 6.380,3 tỷ đồng kể từ ngày 19/8/2016.

Cổ phiếu của FLC tiếp tục là một trong những mã chứng khoán luôn dẫn đầu thị trường về thanh khoản. Sau các đợt tăng vốn, Tập Đoàn đã đạt được quy mô vốn hóa lớn, có ảnh hưởng lớn đến chỉ số giá. Ngoài ra, Tập Đoàn cũng dành được rất nhiều sự quan tâm của các quỹ đầu tư nước ngoài khác trong khu vực và trên thế giới.

1.4. Về công tác nhân sự, hoạt động đoàn thể

Trong năm 2016, Tập Đoàn đã thực hiện được hơn 4.000 lượt tuyển dụng (bao gồm Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC và các công ty trực thuộc). Để đạt được kết quả trên Tập Đoàn đã không ngừng làm mới hình ảnh và nội dung tuyển dụng trên các trang tuyển dụng, kết hợp tổ chức các chương trình tuyển dụng đại trà tại nhiều địa phương trên cả nước. Không chỉ chú trọng đến công tác tuyển dụng đầu vào, Tập Đoàn cũng luôn đề cao nhiệm vụ nâng cao chất lượng nhân sự thông qua các hoạt động đào tạo và tọa đàm chia sẻ định hướng phát triển của Tập Đoàn từ Ban Lãnh đạo. Ngoài ra, một

trong các nhân tố tích cực và có tính thu hút cao đối với nguồn nhân sự, đó là mức lương của cán bộ nhân viên thuộc Tập Đoàn khá cạnh tranh so với thị trường.

Nhằm xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, tăng cường tinh kết nối giữa các cán bộ nhân viên, trong năm 2016, Tập Đoàn đã tổ chức các hoạt động hoạt động thường kỳ: tổ chức sinh nhật hàng tháng cho cán bộ nhân viên, tổ chức hoạt động cho ngày 8/3, 20/10, tết thiếu nhi, trung thu, và trang trí văn phòng trong dịp giáng sinh. Ngoài ra, trong năm 2016 đánh dấu mốc lịch sử quan trọng - “Kỷ niệm 15 năm ngày thành lập Tập Đoàn”, Tập Đoàn đã tổ chức chuỗi các hoạt động kỷ niệm: Teambuilding, đêm gala kết nối, và các cuộc thi thể hiện tình yêu với FLC: cuộc thi ảnh, thi sáng tác logo và slogan. Chương trình đã nhận được sự ủng hộ tham gia nhiệt tình của cán bộ nhân viên trong toàn Tập Đoàn, đó cũng là dịp để mỗi cán bộ nhân viên ghi lại những hình ảnh đẹp về một môi trường làm việc thân thiện và hiệu quả.

1.5. Về việc thực thi chuẩn mực quản trị mới và tái cấu trúc hệ thống

Trong năm 2016, Tập Đoàn đã xây dựng và hoàn thiện mô hình quản trị, theo đó được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo chức năng và ngành dọc tới các hệ thống các Công ty trực thuộc.

Với quan điểm quản trị theo mô hình hiện đại, tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý cũng như điều hành đối với các Ban, phòng chức năng và các Công ty trực thuộc. Đối với Khối Front Office/ Khối kinh doanh, điểm nổi bật trong năm 2016, chuyển đổi Ban Kinh doanh từ mô hình truyền thống sang mô hình hiện đại với mục đích đảm bảo khai thác tối đa việc bán hàng ở các kênh (Phân bổ lại luồng quản lý kênh bán hàng trực tiếp và bán hàng thông qua các đại lý). Các phòng ban Khối Back Office/ Khối hỗ trợ được xem xét lại trên cơ sở cơ cấu tổ chức và định biên Nhân sự nhằm phù hợp với chiến lược phát triển của Tập Đoàn, chức năng nhiệm vụ ban/phòng, tinh giản bộ máy đảm bảo đầy đủ nguồn nhân lực và năng suất lao động được tăng lên.

Trong năm 2016, Tập Đoàn phối hợp với các Công ty trực thuộc triển khai thực hiện chương trình “ Nhận diện nhân sự nhằm nâng cao năng suất lao động trên toàn bộ hệ thống” nhằm nhận diện và so sánh năng suất lao động của FLC với các đối thủ cạnh tranh trên thị trường và từ đó có chế độ đãi ngộ để phát triển những người nhân sự phù hợp.

Tập Đoàn đã tiến hành cơ cấu mạnh mẽ lại tổ chức để tinh gọn bộ máy, hiệu quả và thuận lợi trong công tác quản lý, phân chia trách nhiệm rõ ràng.

1.6. Các hoạt động từ thiện và phát triển cộng đồng

Trong năm 2016, Tập đoàn FLC đã có 16 chương trình thiện nguyện và đóng góp từ thiện cho các địa phương, tiêu biểu như: Trao tặng 10 tỷ đồng cho Quỹ “Vi người nghèo” tỉnh Thanh Hóa; Tài trợ 20 nhà tình nghĩa cho các hộ nghèo tỉnh Vĩnh Phúc;

quyên góp ủng hộ tình Binh Định gặp mưa lũ, trao tặng nhà văn hóa cho xã Quảng Cư; đoàn xe chờ hàng ủng hộ đồng bào miền Trung gặp bão lũ; ủng hộ 5 tỷ đồng cho thành phố Hà Nội chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng và phát động tháng cao điểm vì người nghèo năm 2016; trao học bổng cho sinh viên tài năng trường Đại học Văn hóa, Thể thao & Du lịch Thanh Hóa...

2. Những mặt tồn tại

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Tập Đoàn vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục như sau:

- Sự phối hợp giữa một số đơn vị trong Tập Đoàn đôi lúc còn chưa chặt chẽ.
- Khả năng và trình độ của lực lượng nhân sự tuy đã từng bước được nâng cao và hoàn thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng tối đa yêu cầu ngày càng cao của công việc. Hơn nữa, sự thay đổi nhân sự thường xuyên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công việc.

Kết luận:

Mặc dù điều kiện môi trường kinh doanh năm 2016 chưa thực sự thuận lợi nhưng HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã tập trung chỉ đạo thường xuyên đội ngũ cán bộ nhân viên Tập Đoàn vượt qua khó khăn trên tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết tâm hoàn thành kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao phó. Đối với các nhiệm vụ khác như đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cải cách hoạt động quản lý điều hành, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, truyền thông quảng bá thương hiệu và hợp tác quốc tế ... đều đã có những bước chuyển biến quan trọng, góp phần vào sự thành công của Tập Đoàn năm 2016.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017

1. Đánh giá tình hình

Nếu năm 2016 là một năm với đầy biến động và khó khăn thách thức đối với các doanh nghiệp, sản xuất kinh doanh chịu áp lực từ những bất ổn về kinh tế và chính trị của thị trường thế giới, cùng với những khó khăn từ những năm trước chưa được giải quyết triệt để thì năm 2017 được đánh giá sẽ có hội nhập sâu rộng và tạo đà thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ hơn. Trong nước lạm phát được kiểm chế khá tốt, lãi suất đã và được dự báo là sẽ tiếp tục giảm, tỷ giá ổn định... Chính phủ đã và đang thực thi hàng loạt chính sách và biện pháp điều tiết vĩ mô quan trọng và bước đầu đã phát huy hiệu quả tích cực, tạo niềm tin trong cộng đồng doanh nghiệp.

Đối với Tập Đoàn, năm 2017 cũng hứa hẹn nhiều thuận lợi:

- Quy mô, lĩnh vực hoạt động, các nguồn lực tài chính và thương hiệu của Tập đoàn và các đơn vị thành viên đã được khẳng định và không ngừng được mở rộng, tăng cường.
- Thị trường bất động sản đã có dấu hiệu hồi phục ở tất cả các phân khúc, Tập Đoàn thông qua hoạt động chuyển nhượng dự án đã tích lũy được quỹ đất khá lớn tại các địa bàn, khu vực khác nhau. Đây sẽ là tiền đề vô cùng thuận lợi để Tập đoàn triển khai đón đầu sự hồi phục của thị trường và tạo đà bứt phá trong năm 2017.
- Tập Đoàn tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các đối tác, bạn hàng và cơ quan nhà nước, sự ủng hộ của các cổ đông.
- Hoạt động kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực đầu tư bất động sản của Tập Đoàn trong năm 2016 đã khẳng định vị trí của Tập Đoàn trong lĩnh vực bất động sản, tạo điều kiện thu hút vốn đầu tư trong năm 2017 của Tập Đoàn;
- Các hoạt động bước đầu trong lĩnh vực văn hóa – xã hội – thể thao của Tập Đoàn đã tạo tiếng vang lớn.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi kể trên, những khó khăn, thử thách đối với nền kinh tế và các doanh nghiệp trong năm 2017 được dự báo là sẽ tiếp tục có ảnh hưởng trong năm 2016. Đây sẽ là thách thức không nhỏ cho các doanh nghiệp nói chung và Tập Đoàn nói riêng, đòi hỏi phải có định hướng đúng đắn, xác định những nhiệm vụ cơ bản và đề ra những giải pháp thực hiện cụ thể.

2. Phương hướng, mục tiêu, kế hoạch năm 2017 và giải pháp thực hiện

2.1. Phương hướng

Phương hướng của năm 2017 là tiếp tục đẩy mạnh phát triển hơn nữa về quy mô, lĩnh vực hoạt động, năng lực tài chính, năng lực quản trị và hiệu quả kinh doanh của Tập đoàn. Thiết lập những nền tảng vững chắc để xây dựng FLC thành một tập đoàn đa ngành, năng động, chuyên nghiệp và mang tầm khu vực.

2.2. Các mục tiêu cơ bản

Các mục tiêu kinh doanh cơ bản (hợp nhất) của Tập đoàn năm 2017 như sau:

- Tổng doanh thu: 13.000 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 1.230 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 984 tỷ đồng.

2.3. Kế hoạch và giải pháp thực hiện

Để hoàn thành các mục tiêu trong năm 2017, Ban lãnh đạo Tập Đoàn quyết liệt chỉ đạo thực hiện đồng bộ kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

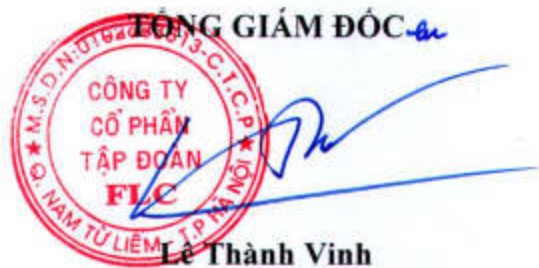
- Tập trung cao độ các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án bất động sản nghỉ dưỡng, sớm đưa vào khai thác và cung cấp sản phẩm ra thị trường: Dự án Quần thể Trung tâm hội nghị, khu dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng và biệt thự nghỉ dưỡng FLC Hạ Long; Sân Golf Ngôi sao Hạ Long; Dự án Quần thể resort, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Quảng Bình; Dự án Quần thể sân golf, trung tâm hội nghị, khu dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Đồ Sơn; Dự án Khu nghỉ dưỡng du lịch sinh thái cao cấp Eo gió;
- Tiếp tục triển khai thi công các dự án bất động sản nhà ở: FLC Twins Tower, Star Tower, Garden City, Ecohouse Long Biên, Khu nhà hỗn hợp FLC (FLC Complex Thanh Hóa)... Đồng thời, tiếp tục tìm kiếm, đàm phán nhận chuyển nhượng thêm một số dự án nhà ở từ các chủ đầu tư khác để triển khai đầu tư khai thác;
- Tiếp tục thực hiện các dự án bất động sản hạ tầng khu công nghiệp đã đề ra;
- Phát triển lĩnh vực kinh doanh có tiềm năng: nông nghiệp, công nghiệp;
- Tiếp tục tham gia vào các hoạt động thể thao – văn hóa – xã hội, khẳng định tên tuổi của Tập Đoàn trong cộng đồng;
- Kiện toàn và phát triển đội ngũ nhân sự. Tiếp tục thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua chế độ đãi ngộ thỏa đáng và tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động;
- Tiếp tục chú trọng hơn nữa phát triển công tác đoàn thể và công tác xã hội. Làm tốt công tác chính sách người lao động.

Kết luận:

Những kết quả đạt được trong năm 2016 và những năm trước đó là điều kiện thuận lợi và là động lực cho Tập Đoàn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh năm 2017. Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc xác định giai đoạn sau 2016 là giai đoạn nền kinh tế thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng sẽ trong giai đoạn hồi phục. Tuy nhiên, trong năm 2017 tình hình kinh tế vẫn sẽ tiếp tục khó khăn với những bất ổn chính trị, khủng bố, thời tiết cực đoan, lãi suất có chiều hướng tăng và phá giá đồng nội tệ ở các quốc gia có nguy cơ tiếp diễn. Trước tình hình đó, Hội đồng Quản trị định hướng cho Ban Tổng Giám đốc tiếp tục thực hiện phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, cơ cấu sản phẩm theo hướng hiệu quả, phát triển thị trường theo hướng đa dạng, đổi mới quản trị và hiệu quả quản lý để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng với tình hình thị trường trong nước và quốc tế ổn định dần, với những nỗ lực vượt bậc, Tập Đoàn sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới.

Xin trân trọng cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Thành Vinh

TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành rà soát Điều lệ của Công ty. Theo đó, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và tạo thuận lợi cho Công ty trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty trên thực tế.

Do đó, Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung được quy định tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu Thư ký HDQT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Quyết

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1. Điểm d Khoản 1 Điều 1	<p>"Cán bộ quản lý" là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng Quản trị <i>phê chuẩn</i>.</p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p> <p>2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Hội đồng Quản trị <i>phê chuẩn</i>.</p>	<p>"Cán bộ quản lý" là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng Quản trị <i>bổ nhiệm</i>.</p> <p><i>Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề mà Pháp luật không cấm và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty. Đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 Luật Đầu tư, Công ty được quyền kinh doanh kể từ khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật.</i></p>	<p>Phù hợp với thực tiễn và quy định pháp luật</p> <p>Sửa đổi để phù hợp với Điều 5, 6, 7 Luật đầu tư 2014</p>
2. Điều 4	<p>Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Bổ nội dung này.</p>	<p>Không phù hợp với tên của đề mục. Bên cạnh đó, theo quy định tại Điều 127 Luật Doanh nghiệp 2014 Hội đồng Quản trị có quyền quyết định việc phát hành trái phiếu chứ không nhất thiết phải được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng văn bản.</p>
3. Khoản 8 Điều 5			<p>Sửa đổi để phù hợp với Điều 120 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
4. Điều 6	<p>Điều 6. Chứng chỉ cổ phiếu</p> <p>1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số</p>	<p>Điều 6. Cổ phiếu</p> <p>1. <i>Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử</i></p>	



STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
	<p>có phần và loại cổ phần sở hữu, trừ trường hợp quy định tại Khoản 7 của Điều 6.</p> <p>2. Chứng chỉ cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng chỉ cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ (nếu là cổ phiếu ghi danh) và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.</p> <p>3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho công ty chi phí in chứng chỉ cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí gì đối với việc cấp chứng chỉ lần đầu.</p> <p>4. Trường hợp chi chuyển nhượng một số cổ phần ghi danh trong một chứng chỉ cổ phiếu ghi danh, chứng chỉ cũ sẽ bị huỷ bỏ và chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp mới.</p> <p>5. Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh</p>	<p><u>xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty.</u></p> <p><u>2. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng.</u></p> <p><u>3. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau đây:</u></p> <p><u>a) Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả Công ty để tiêu hủy;</u></p> <p><u>b) Chiu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</u></p> <p><u>Đổi với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của Công ty có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị Công ty cấp cổ phiếu mới.</u></p>		

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
5.	Khoản 1 Điều 8	<p>bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cấp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu có phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ có phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.</p> <p>6. Người sở hữu chứng chỉ có phiếu vô danh phải tự chịu trách nhiệm về việc bảo quản chứng chỉ và công ty sẽ không chịu trách nhiệm trong các trường hợp chứng chỉ này bị mất cấp hoặc bị sử dụng với mục đích lừa đảo.</p> <p>7. Công ty có thể phát hành cổ phần ghi danh không theo hình thức chứng chỉ. Hội đồng Quản trị có thể ban hành văn bản quy định cho phép các cổ phần ghi danh (theo hình thức chứng chỉ hoặc không chứng chỉ) được chuyển nhượng mà không bắt buộc phải có văn bản chuyển nhượng. Hội đồng Quản trị có thể ban hành các quy định về chứng chỉ và chuyển nhượng cổ phần theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Điều lệ này.</p>	Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này <i>hoặc điều kiện, điều khoản và phát hành cổ phần</i> và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu	Sửa đổi để phù hợp với Khoản 1 Điều 126 Luật Doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	
6.	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p>	<p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, quyền có ý kiến phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền;</p> <p>b.</p> <p>c.</p> <p>d. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;</p> <p>e. Xem xét, tra cứu, trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>f.</p> <p>g. Trường hợp Công ty giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ</p>	<p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, <u>có quyền tham gia phát biểu ý kiến</u> trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền;</p> <p>b.</p> <p>c.</p> <p>d. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán <u>tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông thuộc quyền sở hữu</u>;</p> <p>e. Xem xét, tra cứu, trích lục các thông tin <u>trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết</u> và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>f.</p> <p>g. <u>Khi công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại công ty</u>.</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <u>10%</u> tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
	<p>5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a.</p> <p>b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>a.</p> <p>b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông <u>theo quy định tại Khoản 4 Điều này</u>;</p> <p>c. <u>Xem xét và trích lục số biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát</u></p> <p>4. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</u></p> <p>a) <u>Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</u></p> <p>b) <u>Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá 06 tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế;</u></p> <p><u>Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký có phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của</u></p>		

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
			<p><i>cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</i></p>	
7.	Điều 13	<p>1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội có đồng thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p> <p>....</p> <p>3.</p> <p>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản kiến nghị. Văn bản kiến nghị triệu tập phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có chữ ký của các cổ đông liên quan (văn bản kiến nghị có thể lập thành nhiều bản để có đủ chữ ký của tất cả các cổ đông có liên quan);</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội có đồng thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. <i>Theo đề nghị của Công ty. Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</i></p> <p>....</p> <p>3.</p> <p>d. <i>Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này.</i></p>	Sửa đổi để phù hợp với Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2014
8.	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;</p> <p>b. Báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>c. Báo cáo của Hội đồng Quản trị;</p>	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a) <i>Kế hoạch kinh doanh hằng năm</i> của công ty;</p> <p>b) <i>Báo cáo tài chính hằng năm</i>;</p>	Sửa đổi để phù hợp với Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
	<p>d. <u>Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn</u> của Công ty.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>g. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập;</p> <p>k. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>n. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo</p>	<p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về <u>quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị</u>;</p> <p>d) Báo cáo của Ban kiểm soát về <u>kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc</u>;</p> <p>đ) <u>Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát</u>;</p> <p>e) <u>Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại</u>;</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>g. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần,</p> <p>k. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>n. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo</p>		

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
9.	Khoản 1 Điều 16	<p>tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>o. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty;</p>	<p>tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>o. <u>Thông qua các Dự án đầu tư, giao dịch ủy thác đầu tư có giá trị từ 75% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</u></p> <p>p. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty;</p>	Sửa đổi để phù hợp với tinh thần Luật Doanh nghiệp 2014
10.	Khoản 3 Điều 17	<p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm</p>	<p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm</p>	Sửa đổi để phù hợp với Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
11.	KHoản 1 Điều 20	<p>vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p> <p>5.</p> <p>b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng.</p> <p>7. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình</p>	<p>thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p> <p>5.</p> <p>b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng.</p> <p>7. Bỏ khoản 7 (Đã được quy định tại Khoản 2 Điều 24 của Điều lệ).</p>	Sửa đổi để phù hợp với Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014 và Thông tư 155/2015/TT-BTC
		<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:</p>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:</p>	

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
12.	Khoản 1 Điều 21	<p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p>	<p>c. Thay đổi <u>mô hình</u> tổ chức quản lý công ty; d. <u>Giao dịch mua hoặc bán</u> tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; 4. <u>Công ty phải công bố thông tin bất thường trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua (bao gồm nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, biên bản họp hoặc biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản). Việc công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</u></p>	
13.	Điều 22	<p>1. Hội đồng Quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông trừ các nội dung liệt kê tại Điểm a, c, d và e, Khoản 1 Điều 20 Điều lệ này bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; 6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</p>	<p>1. <u>Bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, Hội đồng Quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông trừ các nội dung phải được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên quy định tại Khoản 1 Điều 14 Điều lệ này.</u> 6. Bỏ Khoản 6 Điều này (Đã được quy định tại Khoản 4 Điều 20).</p>	Sửa đổi để phù hợp với Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
14.	<p>Khoản 3, Khoản 7 Điều 25</p>	<p>có đồng kết thúc.</p> <p>3. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ có phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đạt tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên và từ 90% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</u></p> <p>7. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng Quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>giữ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc.</p> <p>3. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ có phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đạt tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 20% được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên và từ 90% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</u></p> <p>7. Việc <u>bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm</u> các thành viên Hội đồng Quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với tinh thần Luật Doanh nghiệp 2014</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
15.	Điều 26	<p>c. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;</p> <p>j. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p> <p>i. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;</p> <p>l. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc giá trị khác.</p> <p>m. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác; quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p>	<p>c. Bổ điểm c (vì đã được quy định tại điểm p Khoản 3 Điều 26 Điều lệ).</p> <p><u>Quyết định các dự án đầu tư, giao dịch ủy thác đầu tư có giá trị dưới 75% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</u></p> <p>Bổ điểm i (vì đã được quy định tại điểm s Khoản 3 Điều 26 Điều lệ).</p> <p>Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác <u>có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản</u> được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.</p> <p>m. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và <u>các cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ công ty</u>; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử <u>người đại diện theo ủy quyền của Công ty</u> tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác</p>	<p>Làm rõ và sắp xếp lại cho phù hợp, đồng bộ.</p> <p>Sửa đổi để phù hợp với Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>Sửa đổi phù hợp với thực tiễn và quy định pháp luật hiện hành</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
	<p>Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có).</p> <p>4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng Quản trị phê chuẩn:</p> <p>a. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;</p> <p>b. Thành lập các công ty con của Công ty;</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng Quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);</p> <p>d. Chi định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;</p> <p>e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;</p> <p>f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách</p>	<p>Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có).</p> <p>4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng Quản trị phê chuẩn:</p> <p>a. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;</p> <p>b. Thành lập các công ty con của Công ty;</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng Quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);</p> <p>d. Chi định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;</p> <p>e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;</p> <p>f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách</p>	<p>của những người đó;</p> <p>Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có).</p> <p>- Bỏ điểm a, b Khoản 4 Điều 26 vì trùng với nội dung được quy định tại điểm p Khoản 3 Điều 26.</p> <p>- Bỏ điểm g Khoản 4 Điều này vì trùng với nội dung được quy định tại điểm p Khoản 3 Điều 26.</p> <p>- Bỏ điểm i, j Khoản 4 Điều 26 vì trùng với nội dung được quy định tại điểm h Khoản 3 Điều 26.</p> <p>- Chuyển các khoản c, d, e, f, h thành điều khoản thuộc Khoản 3 Điều 26.</p>	<p>Sắp xếp đảm bảo đồng bộ và phù hợp</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
16.		<p>vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;</p> <p>g. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;</p> <p>h. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;</p> <p>i. Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;</p> <p>j. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty.</p> <p>k. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng Quản trị quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;</p> <p>Hội đồng Quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng Quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính</p>	<p>Hội đồng Quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng Quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính</p>	<p>Sửa lỗi</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
17.	Khoản 14 Điều 29	<p>hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng Quản trị thông qua.</p> <p>Biên bản họp Hội đồng Quản trị: Chủ tịch Hội đồng Quản trị có trách nhiệm chuyên biên bản họp Hội đồng Quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng Quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng Quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi Biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng Quản trị tham gia cuộc họp.</p>	<p>hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được <u>Đại hội đồng cổ đông</u> thông qua.</p> <p>Biên bản họp Hội đồng Quản trị: Chủ tịch Hội đồng Quản trị có trách nhiệm chuyên biên bản họp Hội đồng Quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng Quản trị được lập bằng tiếng Việt và <u>phải có chữ ký của Chủ toạ và thư ký cuộc họp.</u></p>	Sửa đổi phù hợp với Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2014
18.	Điều 32	<p>1. Bổ nhiệm. Hội đồng Quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc thuê một người khác làm Tổng Giám đốc và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>2. Nhiệm kỳ. Theo Điều 27 Điều lệ này,</p>	<p>1. Bổ nhiệm. Hội đồng Quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng Quản trị hoặc thuê một người khác làm Tổng Giám đốc và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng.</p> <p>2. Nhiệm kỳ. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm trừ khi Hội đồng Quản trị</p>	Sửa đổi để phù hợp với thực tiễn hoạt động

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
19.	<p>Tổng Giám đốc có thể không phải là Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm trừ khi Hội đồng Quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vi thành niên, người án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phân quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p> <p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ:</p> <p>d. Bổ nhiệm các chức danh quản lý không thuộc phạm vi thẩm quyền của Hội đồng Quản trị.</p> <p>4. Báo cáo lên Hội đồng Quản trị và các cổ đông. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.</p> <p>Thư ký Công ty Hội đồng Quản trị sẽ chỉ định một người</p>	<p>Tổng Giám đốc có thể không phải là Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm trừ khi Hội đồng Quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vi thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phân quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p> <p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ:</p> <p>d. Bổ nhiệm các chức danh quản lý không thuộc phạm vi thẩm quyền của Hội đồng Quản trị.</p> <p>4. Báo cáo lên Hội đồng Quản trị và các cổ đông. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.</p> <p>Thư ký Công ty Hội đồng Quản trị sẽ chỉ định một người</p>	<p>có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vi thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phân quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p> <p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ:</p> <p>d. Bổ nhiệm, <i>miễn nhiệm, bãi nhiệm và quyết định các vấn đề liên quan đến quyền lợi, trách nhiệm của các chức danh quản lý không thuộc phạm vi thẩm quyền của Hội đồng Quản trị.</i></p> <p>4. Báo cáo lên Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông: Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.</p> <p>Thư ký Hội đồng quản trị Hội đồng Quản trị sẽ chỉ định một hoặc một</p>	
	Điều 33			

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
	<p>làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng Quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <p>a. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>b. Làm biên bản các cuộc họp;</p> <p>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng Quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>số người làm <u>Thư ký Hội đồng quản trị</u> với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị có thể bãi nhiệm <u>Thư ký Hội đồng quản trị</u> khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Hội đồng quản trị bao gồm:</p> <p>a. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>b. Làm biên bản các cuộc họp;</p> <p>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng Quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p><u>Thư ký Hội đồng quản trị</u> có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>c. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới <u>35%</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính <u>đã được kiểm toán gần nhất</u>, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với quy định Luật Doanh nghiệp 2014 và đồng bộ với các điều khoản khác tại Điều lệ</p>
20.	Khoản 4 Điều 35	<p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc dịch vụ cũng như các</p>	<p>c. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới <u>35%</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính <u>đã được kiểm toán gần nhất</u>, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với quy định Luật Doanh nghiệp 2014 và đồng bộ với các điều khoản khác tại Điều lệ</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
21.	Khoản 2, 5 Điều 37	<p>mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng Quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng Quản trị hoặc tiêu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng Quản trị hoặc tiêu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng Quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	<p>dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng Quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng Quản trị hoặc tiêu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng Quản trị hoặc tiêu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc</p> <p>d. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng Quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
21.	Khoản 2, 5 Điều 37	<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ ít hơn 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến</p>	<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến</p>	Sửa đổi để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
22.	Điều 38	<p>dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>5. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính của Công ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rớt loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;</p> <p>d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát trong vòng sáu (06) tháng liên tục, và trong thời gian này Ban kiểm soát không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p><u>5. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:</u></p> <p><u>a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 164 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;</u></p> <p><u>b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</u></p> <p><u>c) Có đơn từ chức và được chấp thuận;</u></p> <p><u>6. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:</u></p> <p><u>a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;</u></p> <p><u>b) Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật này và Điều lệ công ty;</u></p> <p><u>c) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</u></p>	<p>Thay thế các nội dung quy định cũ để đảm bảo phù hợp với Điều 165 Luật Doanh nghiệp 2014.</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
	<p>quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>a. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;</p> <p>b. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;</p> <p>c. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;</p> <p>d. Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng Quản trị;</p> <p>e. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;</p> <p>f. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;</p> <p>g. Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng Quản trị chấp thuận; và</p> <p>h. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.</p>	<p>độc trong việc quản lý và điều hành công ty.</p> <p>b. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.</p> <p>c. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>d. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.</p> <p>e. Xem xét số kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014.</p> <p>f. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của</p>		

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
23.	Điều 44	<p>Quy dự trừ bổ sung vốn điều lệ</p> <p>Hàng năm, Công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào quỹ dự trừ để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật. Khoản trích này không được vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trừ bằng 10% vốn điều lệ của Công ty.</p>	<p>công ty.</p> <p>Bổ quy định tại Điều 44.</p>	<p>Đề phù hợp với thực tiễn hoạt động</p>
24.	Điều 57	<p>Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị mới có giá trị.</p>	<p>Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của <u>Người đại diện theo pháp luật hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị mới có giá trị.</u></p>	<p>Đề thuận lợi và phù hợp với thực tiễn hoạt động.</p>

TỜ TRÌNH

V/v: Chi trả cổ tức năm 2016 của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC.

Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCD**”) biểu quyết thông qua việc chi trả cổ tức năm 2016 của Công ty như sau:

1. Tỷ lệ chi trả: 10%/vốn điều lệ.
2. Hình thức chi trả:

STT	Nội dung	Tỷ lệ
1	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt	03%
2	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (hình thức, lộ trình theo Phương án đính kèm Tờ trình này)	07%
	Tổng	10%

Kính trình ĐHĐCD xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu Thư ký HDQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Văn Quyết



PHƯƠNG AN
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC



Vững niềm tin, bền ý chí

- ❖ Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà FLC Land Mark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
- ❖ Điện thoại: 04-3771 1111
- ❖ Fax: 04-3724 5888
- ❖ Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0102683813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/12/2009, thay đổi lần thứ 26 ngày 10/3/2017.



I. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ TỎ CHỨC ĐỢT PHÁT HÀNH

1. Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
2. Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
3. Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;
4. Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
5. Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Mục đích của việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ **6.380.387.700.000 đồng** lên **6.827.014.485.900 đồng** để trả cổ tức cho cổ đông dựa trên Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.

Phát hành tăng vốn cổ phần để trả cổ tức không phát sinh dòng tiền về Công ty.

III. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

<i>Tên cổ phiếu:</i>	Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn FLC.
<i>Mã cổ phiếu:</i>	FLC
<i>Mệnh giá:</i>	10.000 đồng/cổ phần
<i>Loại cổ phần:</i>	Cổ phần phổ thông
<i>Số lượng cổ phần trước khi phát hành:</i>	638.038.737 (Sáu trăm ba mươi tám triệu, không trăm ba mươi tám nghìn, bảy trăm ba mươi bảy) cổ phần.
<i>Tổng số lượng cổ phần phát hành thêm dự kiến:</i>	44.662.712 (Bốn mươi bốn triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm mười hai) cổ phần.
<i>Số lượng cổ phần sau khi hoàn thành phát hành dự kiến:</i>	682.701.449 (Sáu trăm tám mươi hai triệu bảy trăm lẻ một nghìn bốn trăm bốn mươi chín) cổ phần

IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Phương án phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC cụ thể như sau:

1. Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần để trả cổ tức

1.1 Mục đích phát hành

Trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu;

1.2. Phương án phát hành chi tiết

- *Phương thức phát hành:* Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn lợi nhuận sau thuế



- của Công ty (phát hành cổ phiếu để trả cổ tức).
- *Loại cổ phiếu phát hành:* Cổ phiếu phổ thông.
 - *Mệnh giá cổ phiếu:* 10.000 đồng /cổ phiếu
 - *Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến:* **44.662.712** cổ phiếu. Căn cứ vào tỷ lệ thực hiện quyền là 07% mà số lượng cổ phần cụ thể phát hành sẽ thay đổi.
 - *Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:* **446.627.120.000** đồng (*Bốn trăm bốn mươi sáu tỷ sáu trăm hai mươi bảy triệu một trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*). Tùy thuộc vào tổng số lượng cổ phiếu phát hành mà tổng giá trị phát hành có thể sẽ thay đổi.
 - *Nguồn vốn phát hành* Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC.
 - *Đối tượng phát hành:* Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức.
 - *Tỷ lệ thực hiện quyền:* 07% (Tức là cổ đông hiện hữu sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày thực hiện quyền sẽ được quyền nhận 07 cổ phiếu mới).
 - *Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ* Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Số cổ phiếu của cổ đông được hưởng khi nhận cổ tức là 100,5 cổ phiếu thì sẽ được làm tròn thành 100 cổ phiếu.
 - *Thời điểm thực hiện phát hành dự kiến:* Trong quý 2 năm 2017 sau khi nhận được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 - *Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu* Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

V. VIỆC ỦY QUYỀN THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Cân đối nguồn vốn và lựa chọn thời điểm thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo phương án nêu trên đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của đợt phát hành;
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi đăng ký doanh nghiệp liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành;

999
 3 TY
 HÂN
 HOÀI
 C
 1-1-1

- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành theo các phương án ở trên tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và tại Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án phát hành hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Văn Quyết



Số: 03/TTr-HĐQT-FLC

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2017

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC,

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCD**”) biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

1. **THÔNG QUA BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH, CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2016**
- 1.1 **Báo cáo kết quả kinh doanh, các báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.**

Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán, Công ty đã đạt được một số kết quả kinh doanh như sau:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% thực hiện kế hoạch
1. Tổng doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh	7.000.000.000.000	6.655.804.586.505	95%
2. Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.200.000.000.000	1.335.684.216.376	111%
3. Lợi nhuận sau thuế	960.000.000.000	1.029.555.744.604	107%



TNDN			
------	--	--	--

1.2 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

Dựa trên kết quả kinh doanh 2016, HĐQT Công ty kính trình tỷ lệ trích lập các quỹ và sử dụng lợi nhuận sau thuế như sau:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Tỷ lệ trích lập	Giá trị
Báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2015 thực hiện năm 2016		
1. Lợi nhuận để lại năm 2015		899.157.812.604
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN 2016		1.021.681.962.876
3. Giảm lợi nhuận trong năm 2016 - Trích lập các quỹ		(106.753.171.345)
Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2016		1.814.086.604.135
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016		
1. Trích lập Quỹ khen thưởng	1%	10.216.819.629
2. Trích lập Quỹ phúc lợi	1%	10.216.819.629
3. Trích lập quỹ đầu tư phát triển	10%	153.252.294.431
4. Chia cổ tức: 10% vốn điều lệ hiện tại, trong đó: - Trả cổ tức bằng tiền mặt: 3% - Trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông: 7%		638.038.737.000
Lợi nhuận để lại sau khi chia cổ tức và trích lập các quỹ		1.002.361.933.446

0268
CÔNG
CỔ PH
ÁP Đ
FL
LIÊN

2. THÔNG QUA KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017 VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017

2.1 Kế hoạch kinh doanh năm 2017

Tại Đại hội lần này, HĐQT thống nhất trình ĐHCĐ xem xét thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh cụ thể cho năm 2017 như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị
Tổng doanh thu	13.000 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	1.230 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế	984 tỷ đồng
--------------------	-------------

2.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017

HDQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 với các tỷ lệ trích lập quỹ và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức như sau:

STT	Nội dung	Tỷ lệ trích lập năm 2017 (%)
1	Quỹ khen thưởng	1% LNST chưa phân phối
2	Quỹ phúc lợi	1% LNST chưa phân phối
3	Quỹ đầu tư phát triển	10% LNST chưa phân phối
4	Trả cổ tức (*)	Không thấp hơn 7% vốn điều lệ

(*) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HDQT lựa chọn phương án trả cổ tức bằng tiền hoặc bằng cổ phiếu, hoặc thực hiện cả hai phương án.

3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2017

HDQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HDQT quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các Công ty niêm yết dựa trên những tiêu chuẩn về sự cam kết, tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí.

4. Thù lao và chi phí hoạt động của thành viên HDQT và Ban Kiểm soát (“BKS”)

HDQT kính trình ĐHĐCĐ việc quyết toán chi trả thù lao đối với các thành viên HDQT và BKS trong năm tài chính 2016 và đề xuất mức thù lao đối với Thành viên HDQT và BKS trong năm tài chính 2017 như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên HDQT là 5 triệu VND/người/tháng.
- Thù lao cho Trưởng BKS là 5 triệu VND/tháng.
- Thù lao cho thành viên BKS là 2 triệu VND/tháng.

5. Thông qua việc ủy quyền cho HDQT

HDQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét ủy quyền cho HDQT thực hiện các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc ban hành văn bản, triển khai thực hiện các trình tự thủ tục theo quy định để đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2017). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HDQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Kính trình ĐHDCĐ xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu Thư ký HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Quyết

